

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 10/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Bường và ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo: Phạm Văn T sinh năm 1985; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; hộ khẩu thường trú xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Hồng Th và bà Phạm Thị Nh; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2022 đến ngày 24/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Hồng Th, sinh năm 1946; địa chỉ xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Mai Văn L và anh Nguyễn Văn Ch (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn T là người sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 18/8/2022 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N6-56... đến khu vực ngã ba Q, xã H, huyện K; mua của một người không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng với số tiền là 400.000 đồng. T bỏ gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi lên huyện Y. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày khi T đi đến xóm 4, xã K thì gặp tổ công tác của Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi quần của T đang mặc một gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là ma túy loại Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong ký hiệu M.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của T: Gói ký hiệu M khối lượng cả bì là 0,27 gam, khối lượng bì là 0,14 gam, khối lượng chất bột dạng cục màu trắng là 0,13 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M1.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y gửi gói ký hiệu M1 bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của T để giám định. Kết luận giám định số 618/KL-KTHS-MT ngày 23/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1279 gam là ma túy, loại Heroine; Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/8/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định M1= 0,0989 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu M và mảnh giấy bạc màu vàng.

Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng là đúng. Nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là sai phạm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 10 ngày

18/8/2022 tại đường trục xã thuộc địa phận xóm 4, xã K; Tổ công tác của Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần của T đang mặc 0,1279 gam là ma túy, loại Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, T mua về để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo T là trái pháp luật, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những phân tích nêu trên, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung; bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử có giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, không vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực ngã ba Q thuộc xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an đã thu giữ gồm: 0,1279 gam là ma túy, loại Heroine và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N6-5645.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N6-5645, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh.

- Đối với 01 phong bì Công an huyện Y niêm phong ký hiệu N, bên ngoài có ghi nội dung “ 01 gói giấy bạc màu vàng dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ ban đầu của Phạm Văn T + vỏ phong bì ký hiệu M”. 01 phong bì Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong, bên ngoài có ghi nội dung “ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Phạm Văn T. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,0989 gam ma túy loại Heroine. T bộ vỏ, bao gói niêm phong” tất cả vật chứng này đều tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt: Phạm Văn T 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/8/2022.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì Công an huyện Y niêm phong ký hiệu N, bên ngoài có ghi nội dung “ 01 gói giấy bạc màu vàng dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ ban đầu của Phạm Văn T + vỏ phong bì ký hiệu M”. 01 phong bì Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong, bên ngoài có ghi nội dung “ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Phạm Văn T. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,0989 gam ma túy loại Heroine. T bộ vỏ, bao gói niêm phong”. Vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo, người tham gia tố tụng
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Hữu Ý

